

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 26 tháng 04 năm 2019 của NCB.

**QUYẾT NGHỊ**

**I. NỘI DUNG QUYẾT NGHỊ**

**Quyết nghị số 01:** Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018; Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 theo Báo cáo số 252A/2019/BC - BDH ngày 12/4/2019.

1. Một số kết quả kinh doanh chính của năm 2018 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018):

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2017	TH 2018	KH 2018	% KH 2018	(+/-) với 2017
1	Tổng tài sản	71,842	72,422	94,690	76.5%	01%
2	Huy động từ khách hàng và phát hành GTCG	51,119	56,333	63,663	88.5%	10.2%
3	Cho vay Khách hàng	32,111	35,674	40,600	87.5%	11.1%
4	Tỷ lệ nợ xấu	1.53%	1.67%	< 3%	-	0.14%
5	Thu phí dịch vụ	137	139	190	73.2%	1.5%
6	LN thuần từ HĐKD	266	224	327	68.5%	-15.8%
7	Lợi nhuận trước thuế	31	88	35	251%	184%



2. Một số chỉ tiêu kinh doanh chính của 2019:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KHKD 2019 (*)	Ghi chú
1	Tổng tài sản	84,609	
2	Huy động từ khách hàng và phát hành GTCG	64,783	
3	Cho vay Khách hàng	42,337	
4	Tỷ lệ nợ xấu	< 3%	
5	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	400	
6	Lợi nhuận trước thuế	70	

(\*) Kế hoạch kinh doanh 2019 được xây dựng trên cơ sở kế hoạch tăng trưởng theo dự kiến của NCB, kế hoạch có thể thay đổi theo phê duyệt tăng trưởng tín dụng của Ngân hàng nhà nước.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 100 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

**Quyết nghị số 02:** Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo Báo cáo số 77/2019/BC - HĐQT ngày 12/4/2019.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

**Quyết nghị số 03:** Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 theo Báo cáo số 03/2019/BC - BKS ngày 12/4/2019.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

**Quyết nghị số 04:** Thông qua việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2018 theo Tờ trình số 01/2019/TT- HĐQT ngày 15/4/2019.

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận (ĐVT: Triệu đồng)
1	Lợi nhuận (LN) trước thuế	87,830
2	Thu nhập tính thuế TNDN	87,830
3	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	51,590



STT	Các chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận (ĐVT: Triệu đồng)
4	Lợi nhuận 2018 sau thuế để phân phối (4=1-3)	36,240
5	Trích bổ sung khoản chi phí thuộc Đề án Tái cấu trúc	36,240
6	Lợi nhuận còn lại năm 2018 (6 = 4-5)	0
7	Chia cổ tức	0
8	Lợi nhuận các năm trước để lại chưa phân phối	58,438
9	Sử dụng Lợi nhuận các năm trước để thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền	24,336
10	Lợi nhuận còn lại	34,102

2. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thực hiện việc phân phối lợi nhuận theo quy định của Ngân hàng TMCP Quốc Dân và quy định của pháp luật.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 100 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

**Quyết nghị số 05:** Thông qua việc giao/ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập có năng lực, đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Tờ trình số 02/2019/TT - HĐQT ngày 15/4/2019.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 100 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

**Quyết nghị số 06:** Thông qua thù lao và chi phí hoạt động HĐQT, BKS năm 2018 và dự kiến ngân sách hoạt động năm 2019 theo Tờ trình số 03/2019/TT-HĐQT ngày 15/4/2019.

**1. Kết quả sử dụng Ngân sách năm 2018:**

- Tổng ngân sách thù lao thực lĩnh của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt cho năm tài chính 2018: **12.285.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Mười hai tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu đồng chẵn).
- Tổng chi phí thù lao thực lĩnh đã sử dụng: **9.399.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Chín tỷ ba trăm chín mươi chín triệu đồng chẵn).

## 2. Kế hoạch Ngân sách năm 2019:

Nhằm tiếp tục duy trì, bảo đảm ổn định các mặt hoạt động kinh doanh và quản trị điều hành NCB, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2019, cụ thể:

- Thù lao thực lĩnh năm 2019 của HĐQT và BKS: tương đương số tiền là **11.100.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Mười một tỷ một trăm triệu đồng chẵn).
- Chi phí công vụ: theo quy định hiện hành của NCB.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 99,99%                      Không tán thành: 0%                      Không có ý kiến: 0,01%

**Quyết nghị số 07:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ NCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế quản trị nội bộ của NCB, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát NCB theo Tờ trình số 04/2019/TT - HĐQT ngày 15/4/2019.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 100 %                      Không tán thành: 0%                      Không có ý kiến: 0%

**Quyết nghị số 08:** Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2019 - 2020 theo Tờ trình số 05/2019/TT-HĐQT ngày 15/4/2019.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 99,99 %                      Không tán thành: 0%                      Không có ý kiến: 0,01%

**Quyết nghị số 09:** Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2019 - 2020 theo Tờ trình số 06/2019/TT-HĐQT ngày 15/4/2019.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 99,99 %                      Không tán thành: 0%                      Không có ý kiến: 0,01%

**Quyết nghị số 10:** Thông qua Đơn xin từ nhiệm và miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 đối với Ông Vũ Hồng Nam - Thành viên HĐQT, Bà Nguyễn Thị Mai - Thành viên HĐQT, Ông Lê Hồng Phương - Thành viên HĐQT theo Tờ trình số 07/2019/TT- HĐQT ngày 15/4/2019 bằng hình thức biểu quyết trực tiếp với tỷ lệ 100% tổng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội thông qua .

**Quyết nghị số 11:** Thông qua việc điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 thành 06 (sáu) thành viên theo Tờ trình số 08/2019/TT - HĐQT ngày 15/4/2019 bằng hình thức biểu quyết trực tiếp với tỷ lệ 100% tổng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội thông qua.



**Quyết nghị số 12:** Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT NCB nhiệm kỳ 2015 - 2020 đối với ông Phạm Thế Hiệp theo Tờ trình số 09/2019/TT - HĐQT ngày 15/4/2019 với tỷ lệ 99,99% tổng cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội thông qua.

**Quyết nghị số 13:** Thông qua việc giao cho HĐQT được thay mặt ĐHĐCĐ quyết định và thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 để đảm bảo việc linh hoạt và kịp thời trong quá trình hoạt động giữa các kỳ họp ĐHĐCĐ theo Tờ trình số 10/2019/TT-HĐQT ngày 15/4/2019, cụ thể như sau:

1. Quyết định việc thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật;
2. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con;
3. Quyết định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của NCB trong từng thời kỳ;
4. Thực hiện công tác đầu tư, cải tạo, sửa chữa, bổ sung, thay thế tài sản cố định tại trụ sở, chi nhánh để hỗ trợ hoạt động kinh doanh và phù hợp với chiến lược phát triển mạng lưới của NCB. Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ và đảm bảo hiệu quả các khoản đầu tư, chi phí hoạt động theo quy định của pháp luật và của NCB;
5. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng;
6. Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh 2019, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2019 để linh hoạt và phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế cũng như phù hợp với chủ trương, chính sách từng thời kỳ của NHNN;
7. Xây dựng Phương án cơ cấu lại Tổ chức tín dụng giai đoạn 2016 - 2020 trình Cơ quan quản lý Nhà nước phê duyệt và triển khai thực hiện sau phê duyệt;
8. Quyết định và thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB; Sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật:
  - a. Tùy theo nhu cầu hoạt động kinh doanh của Ngân hàng tại từng thời kỳ, quyết định việc bổ sung, điều chỉnh đối với các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB chưa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật;
  - b. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc xin cấp phép/chấp thuận bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh nêu trên của NCB để được chấp thuận ghi nhận trên Giấy phép hoạt động của NCB hoặc được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cấp đổi Giấy phép hoạt động/ghi nhận theo cách thức thích hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật;



- c. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB đối với tất cả các hoạt động đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép/chấp thuận nhưng chưa được ghi nhận vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB và/hoặc khi có phát sinh cấp mới Giấy phép hoạt động và/hoặc có bất kỳ thay đổi nào trong Giấy phép thành lập và hoạt động của NCB.
9. Tiếp tục được thực hiện các cơ chế, các biện pháp xử lý nợ, mua bán nợ theo Nghị quyết 42/2017/QH14 ban hành ngày 21/6/2017 (NQ42) và các văn bản thi hành theo quy định của cơ quan có thẩm quyền trong từng giai đoạn; chỉ đạo, tổ chức và giám sát việc triển khai NQ42; trong đó bao gồm nhưng không giới hạn về thẩm quyền quyết định xử lý nợ theo NQ42 nhằm đảm bảo lợi ích của NCB; tổ chức bộ máy xử lý nợ và phê duyệt xử lý nợ theo quy định hiện hành của NCB và pháp luật; tổ chức việc báo cáo các cơ quan hữu quan về kế hoạch, tiến độ xử lý nợ theo NQ42 theo quy định trong từng giai đoạn; xây dựng và triển khai các giải pháp xử lý nợ theo NQ42 tại phương án cơ cấu lại các tổ chức tín dụng giai đoạn 2016 - 2020.
10. Rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của NCB (căn cứ Nghị định số: 93/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng và các văn bản pháp luật có liên quan).

HĐQT có trách nhiệm báo cáo ĐHĐCĐ NCB kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tán thành: 99,99 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,01%

## II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2019. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho HĐQT, BĐH, BKS chịu trách nhiệm quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất nội dung các Quyết nghị đã được thông qua nêu trên. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp. Đồng thời HĐQT có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin.

**Nơi nhận:**

- Các cổ đông NCB;
- HĐQT;
- BĐH; BKS;
- Lưu VP. NCB; P.HC

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN TIẾN DŨNG